

# MORNING CALL

26/06/2026

## “Sắc đỏ chiếm ưu thế”

Lạm phát PCE toàn phần tăng tốc tháng thứ ba liên tiếp lên 4.1% từ mức 3.8%, phù hợp với kỳ vọng. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ hầu như đi ngang trong phiên thứ Sáu sau khi các chỉ số chính kết thúc trái chiều ở phiên trước sau một phiên giao dịch biến động, khi đà suy yếu trở lại của nhóm cổ phiếu công nghệ vốn hóa lớn đã lấn át tâm lý lạc quan nhờ triển vọng tích cực của các nhà sản xuất chip nhớ. Trong phiên thứ Năm, chỉ số Nasdaq Composite giảm 0.46%, đánh dấu phiên giảm thứ tư liên tiếp, khi đà tăng đầu phiên nhờ dự báo khả quan của Micron nhanh chóng đảo chiều thành làn sóng bán rộng khắp nhóm công nghệ. Micron tăng vọt 15.7% sau khi công bố kết quả kinh doanh tích cực và đưa ra triển vọng doanh thu mạnh mẽ cho quý kết thúc vào tháng Tám, qua đó hỗ trợ các cổ phiếu liên quan đến chất bán dẫn như Sandisk (22%), Applied Materials (13.4%) và Western Digital (4.9%). Trong khi đó, nhóm cổ phiếu công nghệ vốn hóa lớn tiếp tục chịu áp lực, với Apple (-6.1%), Nvidia (-1.6%), Microsoft (-3.5%), Amazon (-3.1%) và Meta (-2.7%) đều ghi nhận mức giảm.

**Tích lũy chờ bứt phá.** VN-Index kết thúc phiên giao dịch ở mức 1,863.07 điểm (-14.95 điểm, -0.8%), khối lượng giao dịch ở mức thấp hơn trung bình 20 phiên. Có 119 mã cổ phiếu tăng giá, 177 mã cổ phiếu giảm giá. Các cổ phiếu tác động tích cực lên chỉ số là TCB, VJC và HVN; trong khi đó BSR, VHM và VIC đóng góp tiêu cực vào chỉ số. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 1,073 tỷ đồng, trong đó chủ yếu VHM CTG và FPT.

**Chiến lược giao dịch:** Nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và KQKD tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index cho vị thế trung hạn. Trong ngắn hạn, có thể tìm những cổ phiếu đã bị bán mạnh và có xu hướng phục hồi như nhóm bảo hiểm, công nghệ, bất động sản,... Nhà đầu tư hạn chế sử dụng margin khi xu hướng chưa được xác định rõ ràng trong giai đoạn này.

Danh mục nắm giữ: MBB, CTD

Danh mục quan sát: HPG, VGC, SSI, Nhóm bất động sản (PDR, NLG, DXG)

Nguyễn Thảo

(84-28) 6299 8004  
thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam, CFA

(84-28) 6299 7603  
nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để  
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

## Lạm phát PCE toàn phần tăng tốc tháng thứ ba liên tiếp lên 4.1% từ mức 3.8%, phù hợp với kỳ vọng

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ hầu như đi ngang trong phiên thứ Sáu sau khi các chỉ số chính kết thúc trái chiều ở phiên trước sau một phiên giao dịch biến động, khi đà suy yếu trở lại của nhóm cổ phiếu công nghệ vốn hóa lớn đã lấn át tâm lý lạc quan nhờ triển vọng tích cực của các nhà sản xuất chip nhớ. Trong phiên thứ Năm, chỉ số Nasdaq Composite giảm 0.46%, đánh dấu phiên giảm thứ tư liên tiếp, khi đà tăng đầu phiên nhờ dự báo khả quan của Micron nhanh chóng đảo chiều thành làn sóng bán rộng khắp nhóm công nghệ. Micron tăng vọt 15.7% sau khi công bố kết quả kinh doanh tích cực và đưa ra triển vọng doanh thu mạnh mẽ cho quý kết thúc vào tháng Tám, qua đó hỗ trợ các cổ phiếu liên quan đến chất bán dẫn như Sandisk (22%), Applied Materials (13.4%) và Western Digital (4.9%). Trong khi đó, nhóm cổ phiếu công nghệ vốn hóa lớn tiếp tục chịu áp lực, với Apple (-6.1%), Nvidia (-1.6%), Microsoft (-3.5%), Amazon (-3.1%) và Meta (-2.7%) đều ghi nhận mức giảm. Tính theo năm, lạm phát PCE toàn phần tăng tốc tháng thứ ba liên tiếp lên 4.1% từ mức 3.8%, phù hợp với kỳ vọng và là mức cao nhất kể từ tháng 4/2023. Trong khi đó, lạm phát PCE lõi nhích lên 3.4% từ 3.3%, đúng như dự báo và ghi nhận mức cao nhất kể từ tháng 10/2023.
- Chứng khoán châu Âu đóng cửa tăng điểm trong phiên thứ Năm, tiếp nối đà tích cực sau phiên giao dịch khá trầm lắng trước đó nhờ sự hỗ trợ mới từ nhóm công nghệ. Chỉ số Euro STOXX 50 tăng 0.8% lên 6,263 điểm và chỉ số STOXX Europe 600 tăng 0.8% lên mức cao kỷ lục 640 điểm.
- Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản giảm 2.8% xuống dưới 70,400 điểm, trong khi chỉ số Topix giảm 0.7% xuống 3,987 điểm trong phiên thứ Sáu, xóa bỏ mức tăng của phiên trước khi nhóm cổ phiếu công nghệ chịu áp lực bán trở lại sau đợt tăng mạnh trong phiên thứ Năm.
- Giá dầu thô giảm xuống dưới 72 USD/thùng trong phiên thứ Sáu, đánh mất một phần mức tăng của phiên trước khi các nhà đầu tư đánh giá hoạt động vận tải qua Eo biển Hormuz gia tăng, bất chấp việc một tàu hàng bị một vật thể chưa xác định tấn công ngoài khơi bờ biển Oman.

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,863	-0.8%	-1.1%	36.4%
S&P 500 Index	7,357	0.0%	-2.1%	19.8%
Dow Jones Index	51,921	0.1%	2.9%	19.7%
GP 100	10,530	0.7%	0.4%	20.5%
Nikkei 225	70,223	-3.0%	8.0%	77.4%
SHCOMP Index	4,120	0.2%	-0.8%	19.2%
STOXX 600	640	0.8%	1.9%	19.1%
KOSPI Index	8,642	-3.2%	7.4%	180.6%
Hang Seng	23,077	-1.4%	-9.9%	-5.7%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	75	-0.5%	-24.8%	10.6%
WTI	72	-0.3%	-23.6%	10.0%
Gasoline	301	-0.6%	-6.5%	43.4%
Natural gas	3	-0.8%	14.6%	1.7%
Coal	143	-0.2%	8.4%	34.3%
Gold	4,021	-0.2%	-10.8%	20.8%
China HRC	3,338	-0.1%	-3.5%	4.6%
Steel rebar	3,146	-0.2%	0.7%	5.4%
BDI index	2,591	-1.6%	-13.4%	55.6%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	101.5	0.0%	2.3%	4.5%
USD/VND	26,319.0	0.0%	0.1%	-0.8%
EUR/USD	1.1	0.0%	-2.3%	-2.8%
USD/JPY	161.8	0.0%	-1.6%	-10.8%
USD/CNY	6.8	0.2%	-0.2%	5.5%
USD/GBP	0.8	0.0%	1.9%	4.0%
USD/KRW	1,549.1	-0.4%	-2.7%	-12.6%
USD/AUD	1.4	0.1%	3.9%	-5.1%
USD/CAD	1.4	0.1%	-2.7%	-3.9%

## Thanh khoản gia tăng tại một số nhóm riêng lẻ

### Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,863.1	15.2	-14.95	-0.80	400	11,273
HNX INDEX	319.4	21.1	1.20	0.38	32	554
VN30 INDEX	2,004.6	13.3	-5.53	-0.28	185	6,958

### Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	-0.7	-1.6	-11.1	1.1	15.4	3.2	154,694.0
Bảo hiểm	-0.7	-4.8	8.3	15.7	13.8	1.7	59,927.6
Bất động sản	-2.0	5.8	21.3	156.5	26.7	3.7	2,782,066.2
Công nghệ Thông tin	0.2	-2.4	-25.2	-29.2	12.5	2.6	134,736.5
Dầu khí	-2.9	-10.6	33.2	65.8	12.7	2.0	188,074.9
Dịch vụ tài chính	-0.8	-1.3	-0.9	25.4	13.9	1.5	256,776.1
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.9	-4.3	6.1	14.1	12.4	1.9	335,199.1
Du lịch và Giải trí	2.5	6.6	-6.0	33.0	17.7	4.9	186,802.5
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.4	-6.3	-12.1	13.0	14.1	2.0	241,447.0
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.2	-2.4	-4.4	2.8	8.8	1.5	56,129.2
Hóa chất	-1.7	-5.3	11.2	-3.4	14.7	1.7	215,158.4
Ngân hàng	0.2	1.1	3.2	22.5	9.4	1.5	2,673,352.6
Ô tô và phụ tùng	-0.6	4.4	1.7	6.9	3.8	1.0	18,052.1
Tài nguyên Cơ bản	-0.3	-2.9	-3.0	10.2	10.2	1.3	237,785.1
Thực phẩm và đồ uống	0.3	-1.8	-13.6	38.2	14.8	2.9	583,892.3
Truyền thông	5.4	6.5	-10.4	-11.9	30.2	0.9	2,459.2
Xây dựng và Vật liệu	-0.1	0.0	-5.3	1.8	9.9	1.3	135,418.7
Y tế	0.2	-1.8	-8.5	-4.2	17.0	2.0	37,025.8

### Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

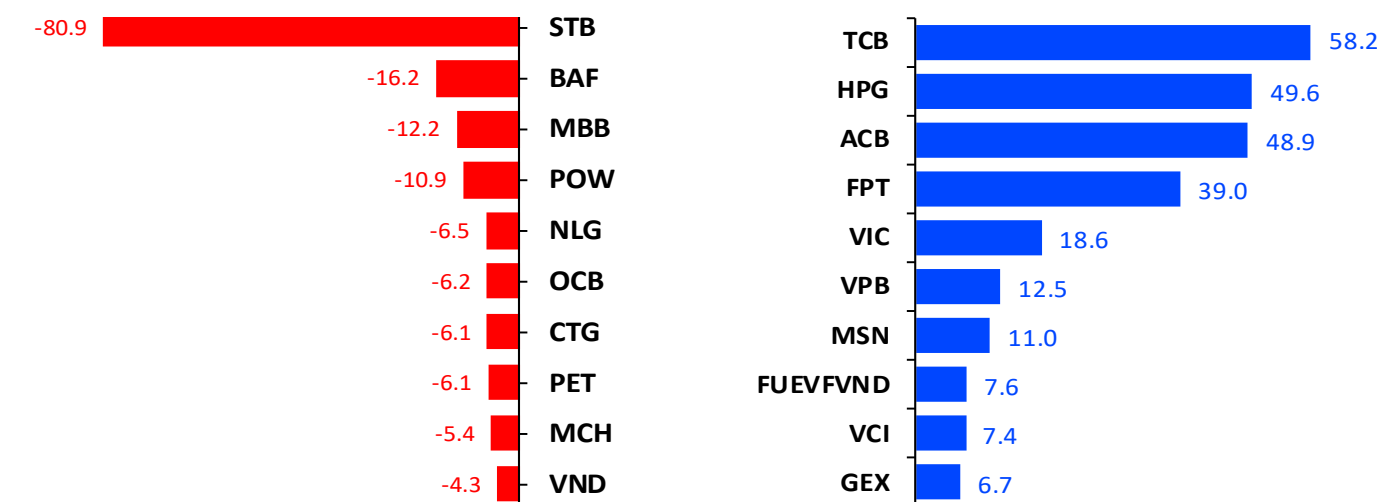
Ngành	%1D	6/25/2026	6/24/2026	TB 20 phiên	
Truyền thông		662.35	28	4	7
Điện, nước & xăng dầu khí đốt		52.98	441	288	266
Y tế		15.50	30	26	23
Công nghệ Thông tin		10.21	480	435	674
Hàng cá nhân & Gia dụng		8.98	79	72	84
Thực phẩm và đồ uống		3.68	518	499	635
Hóa chất	-0.9		301	303	327
Du lịch và Giải trí	-5.9		221	235	256
Ngân hàng	-10.8		3,766	4,220	4,140
Dịch vụ tài chính	-21.7		1,431	1,826	1,831
Bảo hiểm	-22.1		25	32	28
Bán lẻ	-22.3		350	451	430
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-28.0		465	646	708
Bất động sản	-29.8		2,119	3,019	2,458
Xây dựng và Vật liệu	-31.8		409	600	583
Ô tô và phụ tùng	-31.9		28	40	37
Dầu khí	-37.1		328	522	393
Tài nguyên Cơ bản	-37.7		249	400	454

## Khối ngoại tiếp tục bán ròng

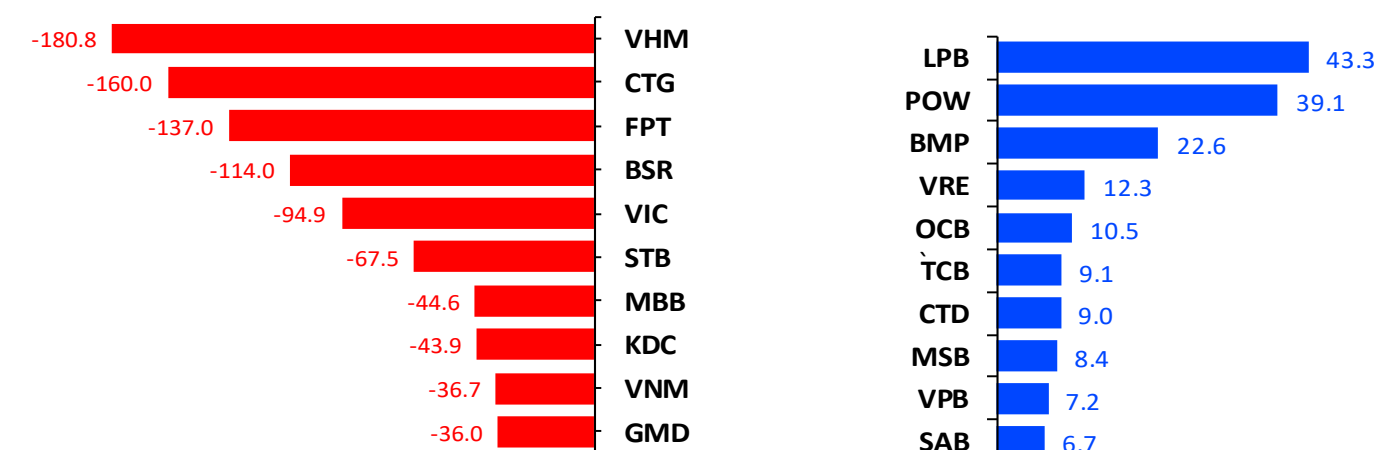
### Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	20	(331)	384	(53)
Tài nguyên Cơ bản	50	(5)	(29)	34
Truyền thông	-	0	1	(1)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	7	(74)	(33)	107
Y tế	-	4	(7)	4
Hóa chất	2	(33)	38	(5)
Dịch vụ tài chính	16	(64)	33	31
Du lịch và Giải trí	1	(1)	(362)	363
Ngân hàng	33	(243)	(29)	271
Xây dựng và Vật liệu	(2)	4	17	(21)
Thực phẩm và đồ uống	(9)	(86)	79	8
Bán lẻ	(8)	(16)	(20)	35
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(10)	28	(60)	32
Hàng cá nhân & Gia dụng	(1)	(1)	8	(7)
Công nghệ Thông tin	39	(137)	135	2
Ô tô và phụ tùng	-	(2)	(1)	3
Bảo hiểm	-	3	5	(7)
Dầu khí	(4)	(118)	98	20
<b>Tổng cộng</b>	<b>135</b>	<b>(1,073)</b>	<b>258</b>	<b>815</b>

### Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



### Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

## Dự trữ ngoại hối Việt Nam gần 88 tỷ USD

Theo số liệu mới nhất của Ngân hàng Nhà nước, quy mô dự trữ ngoại hối của Việt Nam đã đạt gần 87.6–88 tỷ USD, tăng trở lại sau giai đoạn suy giảm mạnh kể từ mức đỉnh hơn 111 tỷ USD vào đầu năm 2022. NHNN cho biết kể từ năm 2022, việc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) duy trì mặt bằng lãi suất cao trong thời gian dài, cùng với các yếu tố như căng thẳng địa chính trị, gián đoạn chuỗi cung ứng, biến động giá năng lượng và các chính sách thương mại khó lường đã tạo áp lực đáng kể lên thị trường ngoại hối. Dù vậy, dự trữ ngoại hối vẫn đóng vai trò là bộ đệm quan trọng giúp NHNN ổn định tỷ giá, kiểm soát lạm phát và hỗ trợ ổn định kinh tế vĩ mô. Theo NHNN, các sửa đổi lần này nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho hoạt động quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước trong bối cảnh mới, đồng thời nâng cao tính chủ động của cơ quan điều hành trong việc bảo đảm ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối và an toàn tài chính quốc gia.

## BCM: Hưởng lợi từ chu kỳ phát triển hạ tầng và khu công nghiệp thế hệ mới

Becamex IDC (BCM) cho biết lợi nhuận 6 tháng đầu năm ước đạt hơn 290 tỷ đồng và đang đẩy mạnh triển khai các dự án hạ tầng chiến lược. Điểm nhấn đáng chú ý là dự án đường sắt Bàu Bàng – Chơn Thành – Cái Mép, nơi BCM đang phối hợp với các đơn vị tư vấn quốc tế để phát triển theo mô hình TOD công nghiệp – đô thị – dịch vụ – logistics, dự kiến trình đề xuất lên cơ quan chức năng trong tháng 7/2026. BCM đang chuyển mình từ một nhà phát triển khu công nghiệp truyền thống sang mô hình phát triển tích hợp hạ tầng giao thông – khu công nghiệp – đô thị – logistics, qua đó tạo dư địa tăng giá trị quỹ đất và tăng trưởng lợi nhuận trong chu kỳ đầu tư hạ tầng giai đoạn 2026–2035.

## ĐHĐCĐ SASCO: Lãi trước thuế 6 tháng vượt 400 tỷ, lên kế hoạch chuyển sang HOSE

Tại ĐHĐCĐ 2026, SASCO cho biết lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm ước vượt 400 tỷ đồng, hoàn thành khoảng 50% kế hoạch cả năm, phản ánh đà phục hồi tích cực của hoạt động dịch vụ phi hàng không tại sân bay Tân Sơn Nhất nhờ lượng khách quốc tế và nhu cầu chi tiêu tiếp tục gia tăng. Đồng thời, doanh nghiệp cũng lên kế hoạch chuyển niêm yết từ UPCoM sang HOSE nhằm nâng cao tính minh bạch, cải thiện thanh khoản cổ phiếu và mở rộng khả năng tiếp cận dòng vốn từ các nhà đầu tư tổ chức. Dù ban lãnh đạo vẫn duy trì kế hoạch kinh doanh thận trọng trước các yếu tố bất định như địa chính trị và biến động tỷ giá, kết quả kinh doanh thực tế đang cho thấy triển vọng vượt kế hoạch nếu xu hướng tăng trưởng của lưu lượng hành khách tiếp tục được duy trì.

## Xu hướng: Tích lũy chờ bứt phá

VN-Index kết thúc phiên giao dịch ở mức 1,863.07 điểm (-14.95 điểm, -0.8%), khối lượng giao dịch ở mức thấp hơn trung bình 20 phiên. Có 119 mã cổ phiếu tăng giá, 177 mã cổ phiếu giảm giá. Các cổ phiếu tác động tích cực lên chỉ số là TCB, VJC và HVN; trong khi đó BSR, VHM và VIC đóng góp tiêu cực vào chỉ số. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 1,073 tỷ đồng, trong đó chủ yếu VHM CTG và FPT.

### Đánh giá chung:

VN-Index giảm 16 điểm trong bối cảnh thanh khoản thị trường rơi xuống mức thấp nhất trong hơn một năm qua. Diễn biến của chỉ số hiện vẫn chịu ảnh hưởng đáng kể từ nhóm cổ phiếu thuộc hệ sinh thái Vingroup, trong khi phần lớn các cổ phiếu còn lại chỉ dao động quanh vùng tham chiếu. Đáng chú ý, thanh khoản suy giảm mạnh cho thấy cả bên mua và bên bán đều đang duy trì tâm lý thận trọng. Dòng tiền chưa sẵn sàng gia tăng tỷ trọng, trong khi lực cung cũng không còn quá quyết liệt, khiến thị trường vận động trong trạng thái giằng co.

Trong ngắn hạn, chúng tôi cho rằng VN-Index có thể xuất hiện các nhịp rung lắc hoặc rũ bỏ để kiểm định lại ngưỡng hỗ trợ 1,850 điểm. Đây là diễn biến cần thiết để củng cố mặt bằng giá và tạo sự đồng thuận của dòng tiền trước khi bước vào một xu hướng rõ ràng hơn. Thị trường hiện đang chờ đợi những chất xúc tác đủ mạnh từ kết quả kinh doanh, chính sách vĩ mô hoặc dòng vốn mới để kích hoạt sự trở lại của dòng tiền và mở ra một nhịp tăng trưởng mới.

**Ở trường hợp cơ sở trung hạn:** Việc Mỹ và Iran đạt được thỏa thuận hòa bình có thể giúp giảm áp lực lạm phát, cải thiện triển vọng tăng trưởng toàn cầu và hỗ trợ dòng vốn quay trở lại các thị trường mới nổi, bao gồm Việt Nam, trong nửa cuối năm 2026. Bên cạnh yếu tố bên ngoài, thị trường trong nước còn được hỗ trợ bởi các chính sách thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, mặt bằng thanh khoản duy trì ở mức dồi dào và kỳ vọng dòng vốn thụ động gia tăng sau khi Việt Nam chính thức được FTSE Russell nâng hạng lên thị trường mới nổi từ tháng 09/2026. Sự cộng hưởng của các yếu tố này có thể tạo động lực cho thị trường bước vào một chu kỳ tăng trưởng mới, với VN-Index hướng tới vùng mục tiêu 2,000–2,100 điểm trong kịch bản tích cực.

**Ở trường hợp tiêu cực trung hạn** Dự trữ toàn cầu đã giảm mạnh trong giai đoạn chiến tranh vừa qua, nếu không đạt được thỏa thuận trong tháng 6-7, nhiều khả năng giá dầu sẽ tăng vọt trong các tháng cao điểm mùa hè. Với diễn biến tiêu cực trên, lớp tài sản rủi ro nhìn chung và VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn (quay về kiểm định lại 1,580 điểm).

**Chiến lược:** Nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và KQKD tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index cho vị thế trung hạn. Trong ngắn hạn, có thể tìm những cổ phiếu đã bị bán mạnh và có xu hướng phục hồi như nhóm bảo hiểm, công nghệ, bất động sản, ... Nhà đầu tư hạn chế sử dụng margin khi xu hướng chưa được xác định rõ ràng trong giai đoạn này.



### Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- Tích cực (20%): Thị trường quay về vùng đỉnh cũ 1,900 – 1,920
- Cơ sở (60%): Tiếp tục duy trì trên vùng MA 50 được hỗ trợ bởi nhóm VIN đang có động lượng giá cải thiện
- Kém tích cực (20%): Thị trường giảm về cận dưới của vùng hỗ trợ tương ứng 1,630

25/06/2026 3:00 PM

## Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

## Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
MBB	Giữ	25	26.3	24.5	5%	-2%	24.7	14	-1.20%	6/5/2026	
CTD	Giữ	71.7	77.5	69.4	8%	-3%	71.6	10	-0.14%	6/11/2026	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Đvt: nghìn đồng

## Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	KDH	21.75	34	NA	NA	Nhóm bất động sản bị chiết khấu mạnh. KDH có sức khỏe tài chính lành mạnh được kì vọng là khoản đầu tư trung dài hạn. Chờ đợi các tín hiệu kĩ thuật trong ngắn hạn có thể mở mua mới
2	HPG	23.4	26	23.5	11.1%	Kì vọng KQKD Q1 tăng trưởng ấn tượng, Cổ phiếu đã quay lại xu hướng tăng nhưng cần xem xét kháng cự tâm lý vùng 28 - 29
3	SSI	26.5	NA	NA	NA	Nhóm chứng khoán đang có dấu hiệu phục hồi trước thông tin kì vọng giao dịch xuyên trưa
4	DXG, NLG, PDR	NA	NA	NA	NA	Cấu trúc giá đi ngang xây dựng nền sau nhịp điều chỉnh mạnh. NLG và DXG có động lượng giá tốt hơn khi đang giao dịch trên MA 50

Đvt: nghìn đồng

## Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%
PC1	24.6	27.9	23.1	13%	-6%	24.1	3	-2.0%	1/19/2026	1/22/2026	-0.7%
HPG	27.6	29.5	26.6	7%	-4%	26.6	4	-3.6%	1/20/2026	1/26/2026	-2.6%
SSI	30.5	36.2	30.5	19%	0%	31.2	15	2.1%	1/9/2026	1/30/2026	-2.8%
TV2	34.25	37.2	33	9%	-4%	38.9	4	13.6%	1/28/2026	2/3/2026	0.6%
CTD	76.9	84.4	73.9	10%	-4%	86.3	6	12.2%	1/27/2026	2/4/2026	-2.1%
MSN	80.3	89	80	11%	0%	80.3	5	0.0%	1/29/2026	2/5/2026	-1.8%
POW	14.3	16.3	13.6	14%	-5%	13.6	3	-4.9%	2/3/2026	2/6/2026	-3.2%
HPG	27.1	29.49	27.1	9%	0%	29.5	18	8.9%	1/30/2026	2/25/2026	1.7%
VNM	70.6	80.5	67.8	14%	-4%	67.8	1	-4.0%	2/2/2026	2/3/2026	0.4%
MBB	27	30.5	27	13%	0%	27.0	17	0.0%	2/6/2026	3/3/2026	3.3%
HDG	27.6	30.6	26.3	11%	-5%	26.3	7	-4.7%	2/26/2026	3/9/2026	-12.1%
VCI	36.5	41.5	36	14%	-1%	35.5	5	-2.74%	3/12/2026	3/19/2026	-0.6%
HPG	26.9	29.3	26	9%	-3%	26.0	2	-3.35%	3/18/2026	3/20/2026	-3.9%
HDG	28.5	32	28.5	12%	0%	28.5	11	0.00%	3/20/2026	4/6/2026	-0.9%
VCI	27.6	32.7	25.99	18%	-6%	26.0	11	-5.83%	4/17/2026	5/4/2026	3.2%
MBB	26.3	28.5	25.4	8%	-3%	25.9	0	-1.52%	4/13/2026	4/13/2026	7.9%
VPB	27.45	32	26	17%	-5%	26.90	7	-2.00%	5/11/2026	5/20/2026	0.9%
FOX	84.3	96.9	84.2	15%	0%	86.5	4	2.61%	5/14/2026	5/20/2026	-0.4%
PDR	16.2	18.5	15.2	14%	-6%	15.85	27	-2.16%	4/16/2026	5/25/2026	3.1%
BVH	70.1	85.2	67.5	22%	-4%	68.10	2	-2.85%	5/26/2026	5/28/2026	-1.0%
PDR	16.05	19.55	15.95	22%	-1%	15.30	3	-4.67%	6/1/2026	6/4/2026	-2.6%
PC1	19	22.9	18.1	21%	-5%	19.00	10	0.00%	5/21/2026	6/3/2026	-5.3%
VGC	44.2	53.1	42	20%	-5%	42.2	18	-4.52%	5/11/2026	6/4/2026	-5.2%
<b>Hiệu quả trung bình</b>							<b>9</b>	<b>0.43%</b>			<b>0.09%</b>

## June 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
1 Mỹ: Chỉ số PMI sản xuất ISM tháng 5	2 (Mỹ): Số lượng vị trí việc làm JOLTS tháng 4	3 _ Mỹ: Chỉ số PMI dịch vụ ISM (tháng 5) _ <b>Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam</b>	4	5 _ Mỹ: Bảng lương phi nông nghiệp (tháng 5) _ Tỷ lệ thất nghiệp (tháng 5)	6	7
8	9 (Mỹ): Doanh số bán nhà hiện hữu tháng 5	10 (Mỹ): Lạm phát (CPI) tháng 5 (so với tháng trước)	11 _ Mỹ: Chỉ số giá sản xuất PPI MoM (tháng 5)	12	13	14
15	16 (Mỹ): Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 5	17 _ Mỹ: Doanh số bán lẻ MoM (tháng 5)	18 (Mỹ): Quyết định lãi suất của Fed _ Đáo hạn HĐTL VN30F1M	19 (Nhật Bản): Lạm phát tháng 5 (so với cùng kỳ năm trước)	20	21
22	23	24	25 (Mỹ): Tăng trưởng GDP quý I (ước tính cuối cùng, so với quý trước)	26	27	28
29	30	1	2	3	4	5

# Mạng lưới Shinhan Investment

## SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd  
Shinhan Investment Tower  
70. Youido-dong, Yongdungpo-gu.  
Seoul, Korea 150-712  
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702  
Fax : (82-2) 6671-7573

## NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,  
1325 Avenue of the Americas Suite 702.  
New York, NY 10019  
Tel : (1-212) 397-4000  
Fax : (1-212) 397-0032

## HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,  
Unit 7705 A, Level 77  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon, Hong Kong  
Tel : (852) 3713-5333  
Fax : (852) 3713-5300

## INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia  
30th Floor, IFC 2, Jl, Jend, Sudirman Kav,  
22-23, Jakarta, Indonesia  
Tel : (62-21) 5140-1133  
Fax : (62-21) 5140-1599

## SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,  
Shanghai Representative Office  
Room 104, Huaneng Union Mansion No,958.  
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China  
Tel : (86-21) 6888-9135/6  
Fax : (86-21) 6888-9139

## HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,  
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang, Thu Thiem Ward,  
Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam.  
Tel : (84-8) 6299-8000  
Fax : (84-8) 6299-4232

## HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,  
Hanoi Branch  
2nd Floor, Leadvisors Building, No, 41A Ly Thai To,  
Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,  
Hanoi, Vietnam,  
Tel : (84-8) 6299-8000



## Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

## Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.